

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 96/2018/HSST

Ngày: 29/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Xuân Bồng, ông Hoàng Xuân Ty.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2018/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Thái T**; sinh năm 1987; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Thôn X, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 4/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Hoàng Kim T1, sinh năm 1959 và bà Đỗ Thị Thu T2, sinh năm 1967, cả hai đang trú tại thôn X, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có năm anh em; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Ngày 20/10/2017 bị Công an xã Đại Lào, thành phố Bảo Lộc xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản đến nay chưa nộp phạt. Tiền án: Ngày 27/05/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo theo khoản 1 điều 138 BLHS 1999 (bản án số 42/2016/HSST); đến ngày 19/09/2017 đã chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/08/2018, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc (Có mặt).

Bị hại:

1/ Giáo xứ L; địa chỉ: Số X đường C, Phường X, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; người đại diện: Ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1971; chức vụ: Linh mục quản xứ (Vắng mặt).

2/ Chị Vũ Thị P, sinh năm 1987; trú tại: Thôn X, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

3/ Anh Trần Văn H, sinh năm 1971; trú tại: Hẻm X, đường Y, Thôn X, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án: Ông Vũ Quốc T3, sinh năm 1969;

trú tại: Số X Quốc lộ 20, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

Người có nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Anh Nguyễn Nhật N, sinh năm 1982; trú tại: Số X đường T, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

2/ Anh Ngô Đức T4, sinh năm 1984; trú tại: Số X đường P, Tổ X, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

3/ Anh Ngô Đức T5, sinh năm 1981; trú tại: Số X đường T, Tổ Y, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

4/ Anh Nguyễn Tú S, sinh năm 1989, trú tại: Thôn X, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các đối tượng: Hoàng Thái T, Nguyễn Tú S, Nguyễn Nhật N, Ngô Bá C1, Ngô Đức T5 và Ngô Quốc T4 đều là người nghiện ma túy; trong đó Hoàng Thái T là người đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích. Vào các ngày 06/7/2018 và 02/8/2018, bị cáo Hoàng Thái T đã cùng các đối tượng thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Bảo Lộc, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 12 giờ ngày 06/07/2018, Nguyễn Tú S đến nhà Hoàng Thái T thì gặp T và Nguyễn Nhật N đang ngồi chơi; S liền rủ T và N đi trộm cắp tài sản để lấy tiền mua ma túy sử dụng thì T và N đồng ý. Sau đó N một mình chạy xe mô tô biển số 49V5-97XX, còn S chở T bằng xe mô tô biển số 49K1-398.XX đi đến Nhà thờ L, tại địa chỉ: X đường C, Phường X, thành phố B để trộm cắp tài sản. Tại đây, ba đối tượng để xe gần cổng Nhà thờ, rồi đi vào khu vực công trình xây dựng trộm cắp được 09 bó sắt, (loại phi 8 đã uốn thành đai); sau đó khiêng lên xe vừa nổ máy định chạy đi thì bị ông Nguyễn Minh C, là linh mục quản xứ Nhà thờ phát hiện. Ông C liền khóa cổng Nhà thờ đồng thời tri hô người dân xung quanh đến bắt giữ các đối tượng và thu hồi tang vật.

Theo kết luận định giá ngày 02/08/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bảo Lộc thì 09 bó sắt loại phi 8, khối lượng 120Kg, có giá trị tài sản là 1.896.000 đồng.

Vụ thứ 2: Khoảng 09 giờ ngày 02/08/2018, Hoàng Thái T gặp các đối tượng: Ngô Bá C1, Ngô Đức T5 và Ngô Quốc T4, khi ngồi chơi thì C1 rủ cả nhóm đi trộm cắp sầu riêng lấy tiền mua ma túy sử dụng thì cả nhóm đồng ý. Sau đó C1 điều khiển xe mô tô biển số 49T9-57XX chở T5, còn T4 điều khiển xe mô tô hiệu DD (không biển số) chở T chạy đến vườn của chị Vũ Thị P, tại Thôn X, xã Đ, thành phố B. Tại đây T trèo lên cây hái quả sầu riêng ném xuống đất, còn T4, T5 và C1 ở dưới nhặt sầu riêng bỏ vào 02 chiếc bao tải (do C1 chuẩn bị từ trước). Sau đó T4 chở 02 bao sầu riêng đến điểm thu mua của ông Vũ Quốc T3, tại Thôn X, xã L, thành phố B bán 28kg, được số tiền 200.000 đồng. Còn T, T5 và C1 tiếp tục ở lại, đi đến vườn của anh Trần Văn H, tại Thôn X, xã Đ, thành phố B trộm cắp sầu riêng. Tại vườn của anh H, T trèo lên cây bẻ trái ném xuống, còn C1 và T5 ở dưới

nhặt trái bỏ đầy một bao; sau đó C1 chở T và T5 mang bao sầu riêng đến bán cho ông Vũ Quốc T3 được 31kg, với số tiền 200.000 đồng.

Theo kết luận định giá ngày 14/08/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bảo Lộc thì 28kg quả sầu riêng của chị Vũ Thị P trị giá 336.000đ; 31kg quả sầu riêng của anh Trần Văn H trị giá 372.000đ, tổng cộng là 708.000đ.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu hồi 120kg sắt trả cho Giáo xứ L; 28kg sầu riêng trả cho chị Vũ Thị P và 31kg sầu riêng trả cho anh Trần Văn H. Đối với chiếc xe mô tô biển số 49K1-398.XX do Nguyễn Tú S sử dụng phạm tội, quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Nguyễn Thị Thúy L (là chị của S), đã cho S mượn; khi cho mượn xe chị L không biết S sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị L. Đối với chiếc xe mô tô biển số 49V5-97XX do Nguyễn Nhật N sử dụng phạm tội, quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Nguyễn Thị Th (là mẹ N), đã cho N mượn; khi cho mượn xe bà Th không biết N sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho bà Th. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn trả cho Nguyễn Tú S 01 điện thoại hiệu Nokia LV102 không liên quan đến tội phạm.

Hiện đang tạm giữ 01 xe mô tô biển số 49T9-57XX, do Ngô Bá C1 sử dụng phạm tội; 01 xe mô tô biển số 49S1-05XX, do Ngô Quốc T4 sử dụng phạm tội, chiếc xe này khi tạm giữ không có biển số, ngày 23/9/2018 ông Ngô Văn T6 (là bố Ngô Quốc T4) đã mang chiếc biển số 49S1-05XX giao nộp Cơ quan điều tra để gắn vào xe.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản chị Vũ Thị P, anh Trần Văn H và ông Nguyễn Minh C là người đại diện Giáo xứ L không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 105/CT-VKSBL, ngày 13 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố bị cáo Hoàng Thái T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Hoàng Thái T từ 12 đến 15 tháng tù. Bị cáo T khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng,

các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định tội: Hoàng Thái T là đối tượng đã có một tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Trong các ngày 06/7/2018 và ngày 02/8/2018, bị cáo T đã cùng các đối tượng: Nguyễn Tú S, Nguyễn Nhật N, Ngô Bá C1, Ngô Đức T5 và Ngô Quốc T4 hai lần thực hiện hành vi trộm cắp, chiếm đoạt của Giáo xứ L 120kg sắt phi 8, của chị Vũ Thị P 28kg quả sầu riêng và của anh Trần Văn H 31kg quả sầu riêng, có tổng giá trị tài sản là 2.670.000đ. Đối chiếu lời khai của bị cáo, bị hại, nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất hành vi do bị cáo T thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường kỷ cương pháp luật, hành vi trên không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần lên cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng thấy rằng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[4] Trong vụ án này còn có các đối tượng Nguyễn Tú S và Nguyễn Nhật N, đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của Giáo xứ L cùng với bị cáo T. Tuy nhiên do giá trị tài sản dưới 2.000.000đ mà N thì chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt; còn S, vào ngày 10/10/2016 đã bị Công an phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, nhưng đến ngày 21/4/2017 S đã nộp phạt, như vậy đến nay S được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; vì vậy hành vi của S và N không cấu thành tội phạm. Đối với Ngô Quốc T4, Ngô Đức T5 và Ngô Bá C1, đã có hành vi trộm cắp tài sản của chị Vũ Thị P và của anh Trần Văn H cùng với bị cáo T. Tuy nhiên do giá trị tài sản dưới 2.000.000đ mà T5 và C1 thì chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt; còn Ngô Quốc T4 là người có tiền án về hành vi chiếm đoạt nhưng đã được xóa án tích, nên hành vi của T4 không cấu thành tội phạm. Do đó, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với các đối tượng là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 chiếc xe mô tô đang tạm giữ (gồm 01 xe biển số 49T9-57XX và 01 xe biển số 49S1-05XX), quá trình điều tra các đối tượng Cường và T4 không xuất trình được giấy tờ chứng minh về nguồn gốc, vì vậy cần giao cho Công an thành phố Bảo Lộc tiếp tục xác minh, làm rõ nguồn gốc và xử lý theo qui định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản chị Vũ Thị P, anh Trần Văn H và ông Nguyễn Minh C là người đại diện Giáo xứ L không yêu cầu bồi thường nên không đề cập đến.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố, bị cáo Hoàng Thái T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Hoàng Thái T 15 (Mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/8/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, giao cho Công an thành phố Bảo Lộc 01 xe mô tô biển số 49T9-57XX, 01 xe mô tô hiệu DD biển số 49S1-05XX để xác minh nguồn gốc và xử lý theo qui định của pháp luật.

(Các vật chứng được ghi nhận theo biên bản giao nhận ngày 27/11/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo T phải chịu 200.000đ *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND thành phố Bảo Lộc
- Người tham gia tố tụng
- Chi cục T.H.A.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Quảng